

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ NNB
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ NNB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NNB TRADING AND INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NNB INVESTMENT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110777582

3. Ngày thành lập: 09/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Liên kè 3 lô TT5 ,Khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0947182388

Fax:

Email: nnb.trading79@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh dược Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi Bán buôn xe đạp (kể cả xe đạp điện) và phụ tùng của xe đạp	4649(Chính)
2.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
3.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
4.	Bốc xếp hàng hóa	5224
5.	Cho thuê xe có động cơ	7710
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng Bán buôn thực phẩm	4632
10.	Bán buôn đồ uống	4633
11.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
12.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
13.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
14.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
15.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện như máy biến thế, role, cầu dao, cầu chì,...) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp - Bán buôn các loại máy công cụ, dụng cụ cho mọi loại vật liệu	4659
17.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Nhà nghỉ du lịch	5510
18.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
19.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
20.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
22.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
23.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Xây dựng nhà để ở	4101
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31.	Xây dựng công trình điện	4221
32.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
33.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
34.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
37.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
39.	Phá dỡ	4311
40.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
44.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
45.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
46.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm đấu giá)	4610
47.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp (trừ loại hóa chất Nhà nước cấm)	4669
48.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm hoạt động báo chí và tư vấn pháp luật)	7020
49.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
50.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
51.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ khác;	7490
52.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
53.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810

